TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày: 20/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đặng Văn Minh
2. Ông Trần Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Truyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B; Sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà la môn

Trình độ học vấn: 06/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Nguyễn Văn X1, sinh năm 1967.

Mẹ: Thông Thị D, sinh năm 1966.

Hiện cùng ở Khu phố X, xã thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Vợ: Thông Thị P, sinh năm 1998 (đã ly hôn)

Con: Nguyễn Gia K, sinh năm 2019

Con: Nguyễn Ngọc Phương Q, sinh năm 2020.

Hiện cùng ở Khu phố X, xã thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có ba chị em, bị cáo là con út.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.

2. Đặng Ngọc S; Tên gọi khác: Hói, Tắc; Sinh năm 2002

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 06/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Đặng Nguyễn Minh T, sinh năm 1980.

Mẹ: Phạm Thị T1, sinh năm 1983.

Hiện cùng ở khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.

3. Nguyễn Huy K; Sinh ngày 28/10/2005

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Trình độ học vấn: 08/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970.

Mẹ: Trần Thị M, sinh năm 1973.

Hiện cùng ở khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng Bện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2023 cho đến nay.

4. Nguyễn Hữu T; Tên gọi khác: B; Sinh ngày 30/6/2006

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu phố TH, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Trình độ học vấn: 09/12.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Cha: Nguyễn Duy K1, sinh năm 1981.

Mẹ: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1983.

Hiện cùng ở khu phố TH, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng Bện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện đồng thời là người bào chữa theo pháp luật cho bị cáo Nguyễn Huy K: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 01, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

-Người đại diện đồng thời là người bào chữa theo pháp luật cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1983(có mặt)

Địa chỉ: Khu phố TH, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Nguyễn Duy K1, sinh năm 1981(có mặt)

2/Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1983(có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố TH, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

3/Bà Thông Thị Hằng, sinh năm 1993(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LT, xã HP, huyện H, tỉnh Bình Thuận

- Người làm chứng (Tất cả vắng mặt):

1/Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, thị xã G, tỉnh Bình Thuận

2/Bà Lương Thị P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

3/Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 2006

Địa chỉ: Khu phố Y, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

4/Ông Nguyễn Minh H3, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/7/2023, tại phòng trọ số 2, nhà trọ Thế Dân do Nguyễn Văn B thuê để ở, có Đặng Ngọc S; Nguyễn Hữu T; Thông Thị H đang ở chơi với B. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, B gọi Zalo cho một người tên Ty (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma tuý đá của Ty với giá 1.500.000 đồng,

Ty đồng ý và yêu cầu B chuyển tiền vào số tài khoản 889998899 tại Ngân hàng Saccombank đứng tên "Do Cao Quyen" theo thoả thuận. Sau đó, B dùng số tài khoản số 0388915815 của mình mở tại Ngân hàng Saccombank, chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào số tài khoản trên. Chuyển tiền xong, B nói S đi gặp Ty để lấy ma túy về cho B thì S đồng ý. Lúc này có Nguyễn Huy K điều khiển xe mô tô, Bển số 86B3-524.49 đến phòng trọ của B. S rủ K cùng đi lấy ma túy, K đồng ý. Do xe hết xăng nên S nhờ T cho mượn xe mô tô, Bển số 86B4-237.41, đi lấy ma tuý cho B, T đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-23741 chở S đi đến cách Cầu sắt ở khu phố TH, thị trấn L, khoảng 100m thì có 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân) đưa cho S 01 gói nylon, bên trong có ma tuý đá. Sau khi S nhận ma tuý, K điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 chở S về phòng trọ số 2, nhà trọ Thế Dân đưa gói ma túy cho B. Sau đó, K đi qua nhà bạn gái chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Minh Nhật, sinh ngày 29/01/2006, ở Khu phố X, thị trấn L, nhắn tin qua messeger hỏi T đang ở đâu thì T nói đang ở phòng trọ của B. Nhật nói với T *"em chạy lên nhà anh chở xuống chơi",* T đồng ý, điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 đến nhà Nhật chở Nhật xuống phòng trọ của B. Lúc này, K cũng quay lại phòng trọ của B. B lấy một ít ma tuý vừa mua bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá của B rồi B, K, S, T, Nhật thay phiên nhau sử dụng. Riêng Thông Thị Hằng nằm ngủ nên không Bết B, K, S, T, Nhật sử dụng ma tuý. Khoảng 30 phút sau, K đi về nhà còn S, T, Nhật ở lại phòng trọ của B để ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 25/7/2023, Hằng rời phòng trọ của B. Lúc này, Nguyễn Minh Hồng (Hải), sinh năm 1991, ở khu phố 1, thị trấn L, sử dụng tài khoản facebook "Hong Tran" gọi vào tài khoản facebook "B Lớn" của B để hỏi mua ma tuý với giá 200.000 đồng, B đồng ý. Sau đó, B phân gói ma túy đá mua của Ty vào tối ngày 27/4/2023 ra thành 01 gói ma tuý đá nhỏ rồi nhờ T đem ma tuý đến nhà Hải. T Bết rõ B nhờ đi bán ma túy nhưng vẫn đồng ý, điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 đến nhà Hải đưa gói ma túy cho Hải và lấy 200.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe quay về phòng trọ của B và đưa lại cho B 200.000 đồng. B đưa 200.000 đồng cho S đi mua đồ ăn cho cả nhóm. Khoảng 10 giờ cùng ngày, K đến phòng trọ của B chơi. Sau đó, B cùng S, T, K, Nhật tiếp tục sử dụng ma tuý. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Hải tiếp tục nhắn tin hỏi mua ma tuý đá của B với giá 200.000 đồng, B đồng ý và tiếp tục phân số ma túy còn lại thành 01 gói ma tuý nhỏ rồi nhờ T đi giao. T đồng ý, điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 đến nhà Hải đưa gói ma túy cho Hải và lấy 200.000 đồng rồi quay về phòng trọ của B, đưa lại cho B 200.000 đồng, B đưa cho T 100.000 đồng mua đồ ăn, số tiền 100.000 đồng còn lại B cất trong ví da.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra phòng trọ số 2, nhà trọ Thế Dân phát hiện tại chân tấm nệm trong phòng trọ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 vỏ chai nước khoáng không màu, có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai đục thành 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống

hút giải khát màu đen, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu thành hình tròn (nỏ), dài khoảng 12 cm, bên trong nỏ có chứa chất rắn màu nâu *(mẫu M).*

Tổ công tác tiến hành thu giữ của Nguyễn Văn B bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 quẹt gas màu đỏ; 01 ví da, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A04s; thu giữ của Nguyễn Hữu T 01 xe mô tô, Bển số 86B4-237.41; thu giữ của Nguyễn Huy K 01 xe mô tô, Bển số 86B3-524.49 và đưa B, S, T, K, Nhật về trụ sở để làm việc. Tại đây, B, S, T, K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài 02 lần bán ma tuý cho Hải như trên thì B còn khai nhận nhiều lần bán ma tuý cho Hải nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể.

* Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 25/7/2023 thì B, S, T, K đều dương tính với Methamphetamine.

Kết luận giám định số 917/KL-KTHS ngày 02/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0746 gam; là Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

- 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu thành hình tròn, dài khoảng 12cm: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG SAU MẪU GIÁM ĐỊNH số 917 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ chai nước khoáng không màu, có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai đục thành 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút giải khát màu đen; 01 quẹt gas màu đỏ, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã ra Quyết định chuyển toàn bộ các vật chứng trên từ Cơ quan CSĐT Công an huyện H đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H để bảo quản và xử lý theo quy định.

- 01 tờ tiền NHNNVN có mệnh giá 100.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Văn B. Hiện đang tạm giữ tại Kho bạc huyện H bảo quản, chờ xử lý.

- 01 xe môtô, Bển số 86B4-237.41: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Thẩm, sinh năm 1988, ở thôn HT, xã TH, thị xã G. Sau đó, anh Thẩm bán lại cho bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1983, ở khu phố TH, thị trấn L, huyện H, là mẹ ruột của Nguyễn Hữu T nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Nguyễn Hữu T mượn xe mô tô của bà T3 đến phòng trọ của Nguyễn Văn B chơi rồi tự ý sử dụng xe này đi bán ma túy và cho S mượn đi lấy ma túy cho B về sử dụng, bà T3 không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Nguyễn Thị T3 là người sử dụng hợp pháp.

- Đối với xe môtô, Bển số 86B3-524.49: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970, ở khu phố 1, thị trấn L, huyện H, là cha ruột của Nguyễn Huy K. Nguyễn Huy K mượn xe mô tô của ông H1 đi đến phòng trọ của

Nguyễn Văn B chơi rồi sử dụng ma túy, ông H1 không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Nguyễn Văn H1 là chủ sở hữu.

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A04s, đây là điện thoại của Thông Thị Hằng, sinh năm 1993, ở thôn LT, xã HP, huyện H. Thông Thị Hằng cho B mượn điện thoại và B sử dụng điện thoại này để liên hệ mua bán ma túy nhưng Hằng không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Thông Thị Hằng là chủ sở hữu.

- Trả lại cho Nguyễn Văn B: 01 ví da vì không có liên quan đến vụ án

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSHTB ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu T, về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự(sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự(sửa đổi bổ sung năm 2017). Truy tố các bị cáo Đặng Ngọc S, Nguyễn Huy K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; về tội"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 14 năm 06 tháng đến 15 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù; về tội"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 11 năm đến 12 năm tù.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

**/Bện pháp tư pháp*: Căn cứ điểm a,c khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu thành hình tròn, dài khoảng 12cm: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG SAU MẪU GIÁM ĐỊNH số 917 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ chai nước

khoáng không màu, có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai đục thành 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút giải khát màu đen; 01 quẹt gas màu đỏ

Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận tòan bộ hành vi phạm tội, đồng ý với lời luận tội của kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện đồng thời là bào chữa theo pháp luật cho bị cáo T và bị cáo K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ buộc tội bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/7/2023 tại phòng trọ số 02, nhà trọ Thế Dân thuộc khu phố 1, thị trấn L, huyện H do Nguyễn Văn B thuê để ở, có Nguyễn Huy K (dưới 18 tuổi), Nguyễn Hữu T (dưới 18 tuổi), Đặng Ngọc S đang ở chơi. B đã liên hệ mua ma túy đá của một người tên Ty (không rõ nhân thân) rồi nhờ S đi lấy ma túy thì S đồng ý, rủ K cùng đi lấy ma túy. S hỏi mượn xe mô tô của T để đi lấy ma túy thì Trong đồng ý, giao xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 cho K để K chở S đi lấy ma túy về đưa cho B. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi T chở Nguyễn Minh Nhật (dưới 18 tuổi) đến phòng trọ của B thì B đã lấy ma túy ra rồi cùng S, T, K, Nhật sử dụng. Đến khoảng 08 giờ ngày 25/7/2023, Nguyễn Minh Hồng (Hải) hỏi mua ma tuý đá với giá 200.000 đồng, B đồng ý chia nhỏ gói ma túy rồi nhờ T đem đến nhà Hải, T đồng ý điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 đến nhà Hải đưa gói ma túy đá cho Hải và lấy 200.000 đồng về đưa cho B. Khoảng 10 giờ cùng ngày, B cùng S, T, K, Nhật tiếp tục sử dụng ma tuý tại phòng trọ của B. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Hải tiếp tục hỏi mua ma tuý đá của B với giá 200.000 đồng, B đồng ý và phân 01 gói ma tuý rồi nhờ T đi giao. T điều khiển xe mô tô, Bển số 86B4-237.41 đến nhà Hải đưa gói ma túy đá cho Hải và lấy 200.000 đồng rồi quay về phòng trọ đưa lại cho B. B đưa cho T 100.000 đồng mua đồ ăn, số tiền 100.000 đồng còn lại B cất trong ví da.

Khoảng 14 giờ, ngày 25/7/2023, Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra và phát hiện tại chân tấm nệm trong phòng trọ của của B có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, bên trong nỏ có chứa ma túy qua giám định có khối lượng 0,0746 gam; là Methamphetamine.

Xét các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu Bết nhất định về pháp luật, bị cáo phải ý thức được Methamphetaminne là những loại ma tuý, là loại độc dược gây nghiện mà nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng … Đây là mầm móng phát sinh các tệ nạn xã hội cũng như các căn bệnh thế kỷ, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng và bán lại để kiếm lời, bị cáo B đã bỏ tiền ra mua ma túy, các bị cáo S, K, T giúp sức cho Bị đi lấy ma túy về cho B. Tại phòng trọ của B thuê, các bị cáo cùng với Nhật cùng nhau hai lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy(Trong đó có K, T và Nhật chưa đủ 18 tuổi). Ngoài ra , bị cáo B và bị cáo T còn hai lần bán ma túy cho các con nghiện khác để kiếm lời.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự(sửa đổi bổ sung năm 2017); Hành vi của các bị cáo Đặng Ngọc S và Nguyễn Huy K yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKSHTB ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Xét tính chất, mực độ, vai trò phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với bị cáo Nguyễn Văn B là người bỏ tiền ra để mua ma túy, trực tiếp thuê địa điểm và chuẩn bị dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp giao dịch bán ma túy cho con nghiện khác, thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T đã giúp sức cho bị cáo B bằng việc cho bị cáo S mượn xe mô tô để đi lấy ma túy giúp cho bị cáo B và trực tiếp hai lần đi giao ma túy giúp cho B nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình nhưng mức độ thấp hơn bị cáo B. Đối với bị cáo S và bị cáo K sau khi được B nhờ đi lấy dùm ma túy thì hai bị cáo đã thống nhất ý trí và mượn xe của bị cáo T đi lấy ma túy về để cùng tổ chức sử dụng ma túy nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Ngọc S có người thân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Huy K khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt cho hai bị cáo này cần áp dụng Điều 91; Điều 101 bộ luật hình sự để quyết định hình phạt. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Hữu T phạm hai tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt cho hai bị cáo

[6] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Bắc đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với B và bị cáo S là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, mức hình phạt đề nghị đôií với bị cáo T và bị cáo K có phần hơi nghiêm khắc.

[7] Trên cơ sở cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng các thực hiện hành vi phạm tội rất nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian nhất định là cần thiết.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

01 xe môtô, Bển số 86B4-237.41: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Thẩm, sinh năm 1988, ở thôn HT, xã TH, thị xã G. Sau đó, anh Thẩm bán lại cho bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1983, ở khu phố TH, thị trấn L, huyện H, là mẹ ruột của Nguyễn Hữu T nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Nguyễn Hữu T mượn xe mô tô của bà T3 đến phòng trọ của Nguyễn Văn B chơi rồi tự ý sử dụng xe này đi bán ma túy và cho S mượn đi lấy ma túy cho B về sử dụng, bà T3 không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Nguyễn Thị T3; Đối với xe môtô, Bển số 86B3-524.49: Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970, ở khu phố 1, thị trấn L, huyện H, là cha ruột của Nguyễn Huy K. Nguyễn Huy K mượn xe mô tô của ông H1 đi đến phòng trọ của Nguyễn Văn B chơi rồi sử dụng ma túy, ông H1 không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Nguyễn Văn H1; Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A04s, đây là điện thoại của Thông Thị Hằng, sinh năm 1993, ở thôn LT, xã HP, huyện H. Thông Thị Hằng cho B mượn điện thoại và B sử dụng điện thoại này để liên hệ mua bán ma túy nhưng Hằng không Bết. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Thông Thị Hằng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa. 01 ví da vì không có liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo B là phù hợp.

- 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu thành hình tròn, dài khoảng 12cm: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG SAU MẪU GIÁM ĐỊNH số 917 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng

kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ chai nước khoáng không màu, có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai đục thành 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút giải khát màu đen; 01 quẹt gas màu đỏ là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng và không được phép lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

-01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Văn B nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Minh Nhật là người được các bị cáo cho sử dụng ma túy, Nhật không góp tiền để mua ma tuý về sử dụng hay chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy hay giúp sức gì cho B bán ma tuý…nên hành vi của Nhật không đồng phạm với về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên của Nhật, Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhật là phù hợp.

Đối với hành vi mua ma tuý của Nguyễn Minh Hồng vào ngày 24/7/2023 và 25/7/2023, mục đích để sử dụng, Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồng là phù hợp.

Đối với Thông Thị Hằng là bạn gái của B không Bết và cũng không giúp sức, tạo điều kiện gì cho B mua bán trái phép chất ma tuý cũng như hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho S, T, K, Nhật sử dụng nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

***** *Căn cứ*: Điểm a,b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với tất cả các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu T, Đặng Ngọc S và Nguyễn Huy K. Thêm điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Hữu T; thêm Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Huy K. Thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đặng Ngọc S.

***** *Tuyên bố*: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu T, Đặng Ngọc S và Nguyễn Huy K cùng phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; Bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nguyễn Hữu T cùng phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

***** *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn B **07 năm 06 tháng tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và **07 năm 06 tháng tù** về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là **15(mười lăm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2023.

***** *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Hữu T **05 năm 03 tháng tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và **05 năm 03 tháng tù** về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là **10(mười) năm 06(sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

***** *Xử phạt*: Bị cáo Đặng Ngọc S **07(bảy) năm tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2023.

***** *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Huy K **05 (năm) năm 03(ba) tháng tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

******Bện pháp tư pháp*: Căn cứ điểm a,c khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu thành hình tròn, dài khoảng 12cm: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG SAU MẪU GIÁM ĐỊNH số 917 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ chai nước khoáng không màu, có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai đục thành 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút giải khát màu đen; 01 quẹt gas màu đỏ

Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B

(Theo Bên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105362900000 ngày 29/11/2023 tại kho bạc huyện H).

***** *Về án phí*: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu T, Đặng Ngọc S, Nguyễn Hũu K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa theo pháp luật của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(20/3/2023), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hà Văn Hơn